

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **63** /2018/HSST

Ngày: 13/7/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Thu Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hiền và bà Lý Thuý Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 60/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2018/HSST-QĐ ngày 29/6/2018 đối với bị cáo:

**TRẦN THẾ A**, sinh ngày 16/8/1993, tại Tuyên Quang

Nơi cư trú: Tổ 17, phường M, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 08/12; con ông: Trần Văn H, sinh năm 1970 và bà Trần Thanh B, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 15/3/2017 bị Công an phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPVPHC về hành vi trộm cắp tài sản, phạt tiền 1.500.000đ (đã chấp hành xong ngày 29/3/2017).

Nhân thân:

- Ngày 31/12/2008 bị Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) ra Quyết định số 2251/QĐ-CT về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng;

- Ngày 14/01/2013 bị Ủy ban nhân dân phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã về hành vi đánh nhau;

- Ngày 03/10/2013 bị Công an thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản;

- Ngày 24/3/2014 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 13 tháng tù về tội: Cưỡng đoạt tài sản (đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

*Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.*

Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị Vũ Thị H, nơi cư trú: Tổ 3, phường M, thành phố T, tỉnh T. Vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Hà Duy Đ, nơi cư trú: Tổ 2, phường H, thành phố T, tỉnh T. Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/01/2018, bị cáo Trần Thế A đi bộ từ nhà đến khu vực tổ 3, phường M chơi. Khi đến khu vực nhà nghỉ M thuộc tổ 3, phường M, bị cáo nhìn thấy cổng sắt của nhà nghỉ đang mở, bên trong sân dựng 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu AVIBUS màu sơn cam trắng, phía trước có 01 giỏ xe màu xám của chị Vũ Thị H nên nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát không thấy có ai, bị cáo đi vào trộm cắp chiếc xe rồi đạp, điều khiển xe đi đến Cửa hàng mua bán xe đạp cũ H thuộc tổ 2, phường H, thành phố T, bán cho chủ cửa hàng là anh Hà Duy Đ với số tiền 300.000 đồng, sau đó bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết số tiền này.

Quá trình điều tra, ngày 24/01/2018, Cơ quan điều tra đã tạm giữ chiếc xe đạp nhãn hiệu AVIBUS màu sơn cam trắng, do anh Hà Duy Đ giao nộp là vật chứng của vụ án. Ngày 11/4/2018, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang đã trả lại chiếc xe đạp trên cho chị Vũ Thị H.

Tại Bản Kết luận số 13 ngày 16/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Xe đạp nhãn hiệu AVIBUS màu sơn cam trắng, đã qua sử dụng, giá trị còn lại là 682.000 đồng.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSTP ngày 30 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trần Thế A về tội Trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thế A phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trần Thế A từ 06 đến 09 tháng tù, không đề nghị hình phạt bổ sung (phạt tiền) do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản.

Về phần dân sự: Bị hại Vũ Thị H đã nhận lại chiếc xe đạp; chị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Duy Đ không có yêu cầu, đề nghị gì nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Thế A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh tụng, bị cáo Trần Thế A nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để đi làm và cam kết không tái phạm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thế A tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản xác minh hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, lời khai nhận tội của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/01/2018, tại tổ 3, phường M, thành phố T, tỉnh T; bị cáo Trần Thế A (có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản) đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu AVIBUS màu sơn cam trắng, đã qua sử dụng, trị giá 682.000đ (*Sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng*) của chị Vũ Thị H.

Bị cáo Trần Thế A là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng tiếp tục có hành vi lén lút, bí mật trốn tránh sự phát hiện của người quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của họ. Hành vi của bị cáo được thực hiện dưới hình thức lén lút, có ý trực tiếp, mục đích vụ lợi. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Thế A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thế A thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về mức án: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thế A đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 31/12/2008 bị Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) ra Quyết định số 2251/QĐ-CT về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng; Ngày 14/01/2013 bị Ủy ban nhân dân phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã về hành vi đánh nhau; Ngày 03/10/2013 bị Công an thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 24/3/2014 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 13 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận đề nghị xin hưởng án treo của bị cáo mà cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận xử bị cáo ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Vũ Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Duy Đ không có yêu cầu, đề nghị gì do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Bị hại Vũ Thị H đã nhận lại chiếc xe đạp là tài sản bị trộm cắp trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào:* Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015

*Tuyên bố:* Bị cáo Trần Thế A phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Trần Thế A **09** (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

*Về án phí:* Bị cáo Trần Thế A phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo:* Bị cáo Trần Thế A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại Vũ Thị H; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hà Duy Đ vắng mặt tại phiên toà, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đào Thị Thu Thủy**